

UniProof AC

CHỐNG THẤM ĐÀN HỒI CAO GỐC ACRYLIC CHO SÀN MÁI

MÔ TẢ SẢN PHẨM

UniProof AC là lớp phủ chống thấm gốc acrylic một thành phần, đóng rắn tạo màng liên tục, được cải tiến với hệ phụ gia kháng tia UV và chống lão hoá tiên tiến. Sau khi khô, sản phẩm hình thành lớp màng chống thấm có độ đàn hồi cao, khả năng bắc cầu vết nứt tốt và duy trì tính ổn định dưới tác động lâu dài của thời tiết. Lớp phủ bảo vệ hiệu quả bê tông và khối xây khỏi sự xâm nhập của nước, hạn chế phong hoá và suy giảm kết cấu do chu kỳ ẩm – khô và bức xạ UV. Với khả năng kháng tia cực tím vượt trội, UniProof AC có thể sử dụng cho các bề mặt lộ thiên mà không cần lớp phủ bảo vệ bổ sung, đồng thời vẫn đảm bảo độ bền màu và tính năng lâu dài.

ĐIỂM NỔI BẬT

- **≥ 5,0 mm** — Tạo cầu vết nứt (≥ 2,0kg/m²)
- **≥ 2,5 MPa** — Bám dính 28 ngày lão hoá nhiệt
- **UV** — Lộ thiên, không cần lớp phủ bảo vệ

HẠNG MỤC ỨNG DỤNG

- Mái bê tông, sân thượng
- Mái kim loại
- Tường, façade
- Ban công, bồn cây
- Bể nước, bể bơi
- Môi trường biển

CÔNG DỤNG

- Chống thấm tường ngoài, façade và tường tầng hầm
- Chống thấm mái bê tông, sân thượng và máng xối
- Chống thấm ban công, bồn trồng cây và khu vực cảnh quan
- Chống thấm bể nước sinh hoạt, bể bơi và thác nước
- Cải tạo bề mặt cũ, tường đã sơn
- Bảo vệ cấu kiện bê tông đúc sẵn, tấm tường panel
- Bảo vệ bê tông trong môi trường biển và môi trường chứa ion xâm thực (chloride, sulphate)
- Ứng dụng cho bề mặt lộ thiên chịu thời tiết và tia UV

BỀ MẶT PHÙ HỢP

- Bê tông (đổ tại chỗ hoặc đúc sẵn)
- Vữa xi măng – cát, lớp tô hoàn thiện
- Tường xây gạch, block bê tông
- Tấm panel bê tông, cấu kiện đúc sẵn
- Bề mặt xi măng ổn định, không bụi và không tạp chất
- Lớp phủ cũ gốc xi măng hoặc acrylic còn bám dính tốt
- Mái kim loại

TÍNH CHẤT KỸ THUẬT

Các chỉ tiêu đánh giá	Tiêu chuẩn	0,6 - 0,9kg/m²	≥ 2,0kg/m²
Cường độ bám dính sau 28 ngày trên nền bê tông	ASTM D7234-21	≥ 1,2MPa	
Cường độ bám dính sau 28 ngày lão hoá nhiệt		≥ 2,5MPa	
Cường độ chịu kéo lớn nhất	ASTM D412-16(2021)	≥ 2,5MPa	
Độ giãn dài khi đứt sau 28 ngày		200% ± 20%	**350% ± 35%**
Khả năng chống thấm nước (áp suất 150kPa trong 7 ngày)	BS EN 14891:2017	Không thấm	
Khả năng tạo cầu vết nứt		≥ 3,5mm	**≥ 5,0mm**

Kết quả và đề xuất dựa trên thử nghiệm trong phòng thí nghiệm; kết quả thực tế có thể thay đổi tuỳ phương pháp và điều kiện thi công cụ thể

THÔNG SỐ NHANH

ĐÓNG GÓI	05kg/thùng và 20kg/thùng
MÀU SẮC	Trắng, xám và màu theo yêu cầu
HẠN SỬ DỤNG	24 tháng khi bao bì chưa mở
ĐỊNH MỨC	0,6 - 0,9kg/m²: tường ngoài trời 1,2 - 2,0kg/m²: mái kim loại 2,4 - 3,0kg/m²: mái bê tông

THỜI GIAN CHỜ GIỮA CÁC LỚP	20 - 45 phút (hoặc lâu hơn tuỳ điều kiện thực tế; tay chạm vào không dính)
THỜI GIAN CHỜ THỬ NƯỚC	3 - 7 ngày (tuỳ yêu cầu thực tế)
THỜI GIAN CHỜ CÁN VỮA, DÁN GẠCH	Tối thiểu 7 ngày

HƯỚNG DẪN AN TOÀN

- **Da và mắt:** sản phẩm có tính kiềm, tiếp xúc với mô hồi hoặc dịch cơ thể có thể gây kích ứng da hoặc dị ứng với người cơ địa nhạy cảm; có thể gây tổn thương nghiêm trọng cho mắt nếu tiếp xúc trực tiếp.
- **Vãng vào mắt:** rửa ngay dưới vòi nước sạch chảy nhẹ 10 - 15 phút, không dụi mắt; đau rát kéo dài thì đến cơ sở y tế gần nhất.
- **Bảo hộ:** Găng tay · Kính bảo hộ mắt và khẩu trang (khi trộn sản phẩm hoặc mài vệ sinh bề mặt nền) · Quần áo bảo hộ.
- **Môi trường thi công:** nơi thông thoáng gió, tránh không gian kín, trẻ em và vật nuôi; tránh hít bụi khi vệ sinh nền bằng biện pháp mài khô.
- **Vật liệu thừa:** đậy kín thùng sau khi dùng để bảo quản tốt nhất; không đổ xuống cống, để khô và xử lý như rác xây dựng.
- **Tra cứu:** Phiếu Dữ liệu An toàn Hoá chất (SDS) mới nhất tại website chính thức Uniwa hoặc liên hệ bộ phận kỹ thuật.

KHUYẾN CÁO & MIỄN TRỪ

- KHÔNG dùng cho khe co giãn động, vết nứt kết cấu hoặc chuyển vị khác nhau theo phương đứng; KHÔNG sử dụng cho vết nứt rộng hơn 1,0mm.
- KHÔNG thi công lớp dày hơn 0,5kg/m²/lớp; KHÔNG thi công khi độ ẩm bề mặt nền lớn hơn 6% hoặc nhiệt độ bề mặt thấp hơn điểm sương + 3°C.
- KHÔNG sử dụng cho vị trí có áp suất thuỷ tĩnh ngược, hoi ẩm thoát ra với lượng lớn; KHÔNG dùng trực tiếp trên bề mặt bê tông nhẹ (tấm AAC, khối AAC...).
- Thông số trong tài liệu được xác lập từ thử nghiệm phòng thí nghiệm ở điều kiện tiêu chuẩn; giá trị thực tế thay đổi theo nhiệt độ, độ ẩm, vật liệu đi kèm, phương pháp và tay nghề thi công. Người sử dụng có trách nhiệm kiểm tra sự phù hợp với mục đích sử dụng thực tế.
- Uniwa không chịu trách nhiệm với tổn thất do sử dụng sai mục đích, thi công sai hướng dẫn hoặc kết hợp vật liệu không tương thích chưa được xác nhận bằng văn bản; bảo lưu quyền cập nhật thông tin kỹ thuật không cần báo trước. Kiểm tra phiên bản TDS mới nhất trên website trước mỗi dự án.

PHÁT TRIỂN & PHÂN PHỐI BỞI
CÔNG TY TNHH UNIWA VIỆT NAM
130/34 Huỳnh Văn Nghệ, Phường Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh
sales@uniwa.vn · uniwa.vn

SẢN XUẤT BỞI
CÔNG TY TNHH BUMATECH
Nhà xưởng: 820 Ấp Chánh, Xã Đức Lập, Tỉnh Tây Ninh
Sản xuất theo đơn đặt hàng của Uniwa (OEM)

HOTLINE
0935 076 866

Phiên bản 2026.11 · TDS UNW-PAC

Uniwa waterproofing
Best Solution - Best Protection

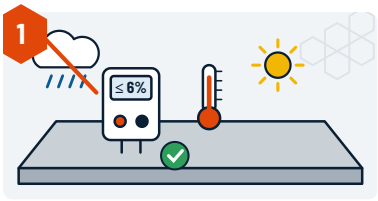
QUY TRÌNH THI CÔNG

UniProof AC

CHỐNG THẤM ĐÀN HỒI CAO

CÁC BƯỚC THI CÔNG

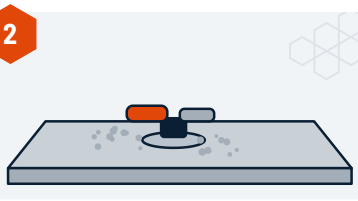
1



Kiểm tra thời tiết, đo độ ẩm

Độ ẩm lớp vữa ≤ 6%, nhiệt độ bề mặt ≥ điểm sương + 3°C. Không thi công khi trời sắp mưa hoặc bề mặt còn ẩm ướt.

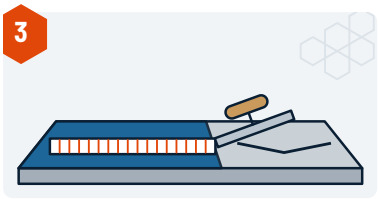
2



Làm sạch, tạo nhám nhẹ

Mài hoặc phun nước áp lực đạt ICRI CSP 2 - 3; vệ sinh sạch bụi, ba vó, hợp chất bảo dưỡng.

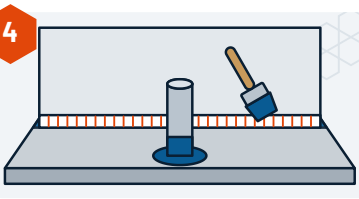
3



Trám nứt, đặt băng gia cường

Vết nứt rộng hơn 1,0mm phải xử lý trước. Góc chân tường và vết nứt dán băng gia cường đàn hồi kèm keo trám.

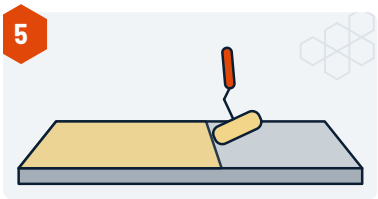
4



Cổ ống 3 lớp · Góc băng gia cường

Quét lớp thứ nhất tại góc, cổ ống, mạch ngừng; khi còn ướt đặt băng, miết bằng bay thép. Chờ 20 - 45 phút, quét lớp thứ hai phủ kín mép băng.

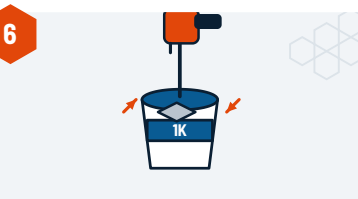
5



Lót lớp lót

Lăn lớp lót 0,1 - 0,2kg/m² toàn bộ mặt sàn và chân tường; chờ khô 10 - 30 phút.

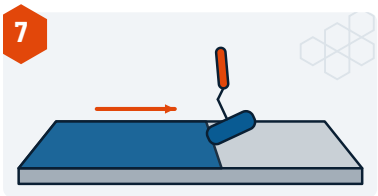
6



Khuấy đều sản phẩm

Một thành phần gốc nước: mở thùng, khuấy đều ở tốc độ chậm tới khi đồng nhất là thi công được ngay.

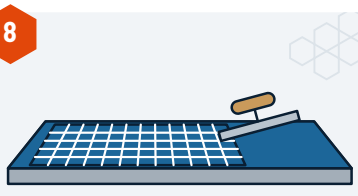
7



Lăn lớp thứ nhất

Lăn toàn mặt sàn, không quá 0,5kg/m².

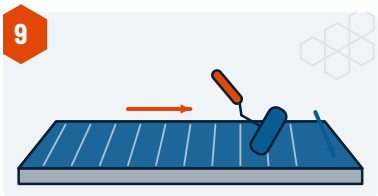
8



Lưới gia cường (> 200m²)

Sàn phẳng trên 200m²: khi lớp 1 còn ướt, trải lưới gia cường 70 / 150, ép chìm bằng bay, chồng mí ≥ 50mm.

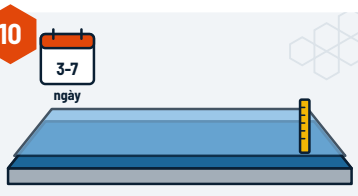
9



Lớp sau vuông góc lớp trước

Chờ 20 - 45 phút, lăn lớp sau vuông góc. Định mức 0,6 - 0,9kg/m² tường ngoài; 1,2 - 2,0kg/m² mái kim loại; 2,4 - 3,0kg/m² mái bê tông.

10



Ngâm thử nước 3 - 7 ngày

Bịt lỗ thu, ngâm nước toàn mặt sàn; kiểm trần, tường tầng dưới. Cán vữa hay dán gạch lên trên: chờ tối thiểu 7 ngày.

LƯU Ý VÀNG

- **Thi công đủ số lớp và đủ định mức theo tài liệu kỹ thuật**
- **Không thi công lớp dày hơn 0,5kg/m²/lớp**
- **Không thi công khi nhiệt độ bề mặt thấp hơn điểm sương + 3°C hoặc trời sắp mưa**

Định mức, tỉ lệ trộn, thời gian chờ và thông số kỹ thuật: xem mặt trước (Tài liệu kỹ thuật sản phẩm). Luôn thi công thử trên diện tích nhỏ trước khi thi công diện rộng.

UNIPROOF AC · CHỐNG THẤM ACRYLIC SÀN MÁI

PHÁT TRIỂN & PHÂN PHỐI BỞI
CÔNG TY TNHH UNIWA VIỆT NAM
130/34 Huỳnh Văn Nghệ, Phường Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh
sales@uniwa.vn · uniwa.vn

SẢN XUẤT BỞI
CÔNG TY TNHH BUMATECH
Nhà xưởng: 820 Ấp Chánh, Xã Đức Lập, Tỉnh Tây Ninh
Sản xuất theo đơn đặt hàng của Uniwa (OEM)

HOTLINE
0935 076 866

Phiên bản 2026.11 · QTTC UNW-PAC